

CHAPTER 12: SUBJECT AND VERB AGREEMENT

❖ CƠ SỞ LÝ THUYẾT (các em ghi ra vở lý thuyết, đọc kỹ rồi làm nhé)

A. Một số trường hợp động từ chia ở số ít

1. Danh từ không đếm được hoặc danh từ đếm được số ít làm chủ từ.	Ex1: Water is very necessary to our life. Ex2: The film is very interesting.
2. V-ing; to V1, V1, mệnh đề làm chủ ngữ :	Ex1: Collecting stamps and coins is my hobby . Ex2: That you get very high grades in school is necessary.
3. Đại từ bất định: everyone, everybody, someone, somebody, no one, nobody, anyone, anybody, everything, something, anything	Ex: Somebody has taken my books away.
4. Đề cập đến khoảng cách, thời gian, tiền, số lượng, đo lường, tựa đề	Ex1: Six miles is a long distance . Ex2: Two years is long enough.
5. Danh từ số ít tận cùng là “s” : measles, mumps, rabies, diabetes, physics, mathematics, statistics, linguistics, news, billiards, Naples, Marseilles, the United States, the Philippines, the Netherlands.....	Ex: Physics is my favourite subject.
6. Each/ Every/ One/ Neither/ Either + N (số ít)/ + of + N (số nhiều)	Ex1: Every seat has a member. Ex2: Neither of my sisters likes film. Ex3: Each of children has a toy.
7. Each/ Every + N(số ít) + and + each/every + N (số ít)	Ex: Each boy and each girl has a book.
8. N + and + N (khi các danh từ đề cập đến cùng 1 người, 1 vật) và biểu thức toán học với “and”. Ex: fish and chip; meat pie and peas, bread and butter, bed and breakfast, ...	Ex1: Fish and chips is Tom's favourite. Ex2 : Two and two is four .
9. Những danh từ thuộc loại không đếm được và luôn dùng với động từ số ít: information, furniture, knowledge, equipment, advice, traffic, scenery, machinery, homework, housework, work, music, money, luggage, baggage, rubbish, garbage, weather, English.	

B. Một số trường hợp động từ chia ở số nhiều

1. Danh từ số nhiều làm chủ từ.	Ex1: These students are very good. Ex2: Water and oil do not mix.
2. Danh từ tập hợp (the + adj). Ex: the rich , the poor, the blind, the young, the old, the injured, the disabled,...	Ex: The rich are not always happy.
3. 1 số trường hợp DT số nhiều bất quy tắc: people, police, staff, cattle, children, men, women, feet, teeth,(bacterium- bacteria; medium- media; criterion-criteria; datum-data; fungus-fungi; stimulus-stimuli ...)	Ex: Cattle are domestic animals .

C. Một số trường hợp vừa là số ít vừa là số nhiều

1. Either or Neither + S ₁ + nor + S ₂ + V (S ₂) Not only but also	Ex1: Either you or I am here. Ex2: Neither Tom nor you are here. Ex3: Not only my sisters but also my father knows you.
2. There/ Here + is/was/has + N (số ít) are/were/have + N (số nhiều)	Ex1: There is a picture on the wall. Ex2: There are two sides to every problem.
3. The number of + N (số nhiều) -> V số ít A number of + N (số nhiều) -> V số nhiều	Ex1: The number of students in this class is small. Ex2: A number of my students are keen on learning English.
4. All/Some / Most/ N (số ít) => V (số ít) A lot of / None + of + N (số nhiều) => V (số nhiều)	Ex1: Most money is needed Ex2: One third of the population is unemployed.

5. $S_1 + \text{with/along with/ together with/ in addition to/ as well as/ accompanied by/} + S_2 + V (S_1)$	Ex: My brother as well as my sisters is here.
6. $\text{No } + N (\text{số ít}) + V (\text{số ít})$ $+ N (\text{số nhiều}) + V (\text{số nhiều})$	Ex1: No example is relevant to this case. Ex2: No students are here.

❖ BÀI TẬP ÁP DỤNG

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer.

22. About 60% of students in this class _____ from China.
a. was b. were c. are d. is

23. A number of sheep _____ eating grass now.
a. are b. is c. was d. were

24. The number of books in this library _____ large.
a. are b. is c. was d. were

25. Several of the students _____ absent yesterday.
a. has been b. had been c. were d. was

26. The professor said that Vietnam _____ to South-East Asia.
a. has belonged b. has belonged c. belonged d. belongs

27. His choice of words _____ very good.
a. are b. be c. is d. being

28. Anybody who _____ my keys will be given a candy.
a. find b. finds c. are finding d. found